

Bản án số 255/2022/HS-PT

Ngày 19/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Đặng Đình Lực.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng Hạnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 768/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Vũ Tiến Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 26 tháng 04 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Vũ Tiến Đ, sinh năm 1996; nơi ĐKKHKT: số 19 ngõ H, phường Hàng Tr, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Phòng 616, Tòa H1, khu đô thị Việt H1, phường Giang B, quận Long B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; có vợ là Lê Thu Tr và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2020 đến ngày 19/8/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; hiện tại ngoại; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Qua công tác theo dõi trình sát địa bàn, ngày 01/8/2020, Tổ công tác Phòng CSĐT về tội phạm kinh tế, chức vụ Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an xã Trí Quả, Công an huyện Thuận Thành tiến hành kiểm tra hành chính tại Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư, thương mại và xây dựng Bình Ph (gọi tắt là Công ty Bình Ph), địa chỉ ở Lô 20, Cụm công nghiệp Hà Mẫn thuộc địa phận xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh do Vũ Tiến Đ, sinh năm 1996, nơi ĐKKHKT: số 19 Ngõ H, phường Hàng Tr, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội làm quản lý có dấu hiệu sản xuất hàng giả. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ:

** Thu giữ trên xe ô tô tải BKS 29C-637.75 để trong sân:*

+ 172 bịch tã quần in nhãn hiệu Bobby Sze M, được đóng trong túi nilon (mỗi bịch 06 túi, mỗi túi có 22 miếng);

+ 3.300 chiếc tã quần Bobby size M được để trong 04 bao tải dứa màu đen;

+ 02 cuộn dải hình tròn dùng để sản xuất tã quần Bobby khổ 17,8cm và khổ 09cm, đã qua sử dụng.

** Thu giữ tại kho để hàng của công ty thuê tại thôn Tư Thế, xã Trí Quả, huyện Thuận Thành:*

+ 80 bịch tã quần nhãn hiệu Bobby size M, được đóng trong túi nilon, mỗi bịch có 06 túi, mỗi túi có 22 miếng;

+ 48 bịch tã quần nhãn hiệu Bobby size L, được đóng trong túi nilon, mỗi bịch có 06 túi, mỗi túi có 20 miếng;

+ 40 bịch tã quần nhãn hiệu Bobby size M, được đóng trong túi nilon, mỗi bịch có 04 túi, mỗi túi có 40 miếng;

+ 80kg bao bì bằng nilon nhãn hiệu Bobby dùng cho tã quần;

+ 60kg vật phẩm mang nhãn hiệu Diana dạng cuộn;

+ 20 bao băng vệ sinh Diana có cánh, mỗi bao có 18 bịch, một bịch có 48 miếng;

+ 25 bao băng vệ sinh Diana không cánh, mỗi bao có 18 bịch, một bịch có 48 miếng;

+ 200 kg bao bì bằng nilon nhãn hiệu Diana màu xanh;

+ 100 kg bao bì bằng nilon nhãn hiệu Diana màu đỏ.

Trên cơ sở lời khai của Vũ Tiến Đ về việc tất cả các sản phẩm trên đều là hàng giả nhãn hiệu của Công ty cổ phần Diana Unicharm, ngày 02/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh ra Lệnh giữ người, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Tiến Đ. Cùng ngày thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp văn phòng, xưởng sản xuất của Công ty Bình Ph, nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm.

Tại Cơ quan điều tra, qua đấu tranh các đối tượng khai nhận: Năm 2011, bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1973, nơi ĐKKHKT: thôn Dương Đ1, xã Dương X,

huyện Gia L, thành phố Hà Nội thành lập Công ty TNHH Bình Ph trong đó sản xuất kinh doanh sản phẩm giấy vệ sinh nhãn hiệu Việt-Pháp, tã quần cho trẻ sơ sinh nhãn hiệu GOU và các sản phẩm khác như khăn ăn, giấy ăn, khăn lau, băng vệ sinh..., mọi hoạt động quản lý, sản xuất của công ty tại Cụm công nghiệp Hà Mãn giao cho Vũ Tiến Đ (là con trai bà Y) chịu trách nhiệm. Đầu năm 2020, qua tìm hiểu Đ thấy sản phẩm tã quần nhãn hiệu Bobby; băng vệ sinh nhãn hiệu Diana của Công ty cổ phần Diana Unicharm là sản phẩm đang được tiêu thụ nhiều trên thị trường, nên đã nảy sinh ý định sản xuất các mặt hàng giả nhãn hiệu này mang tiêu thụ kiếm lời. Để thực hiện mục đích, khoảng tháng 3/2020 Đ vào mạng xã hội kết nối được một người Trung Quốc qua tài khoản Wechat và mua của người này các nguyên liệu để sản xuất tã quần nhãn hiệu Bobby, băng vệ sinh nhãn hiệu Diana giả của Công ty cổ phần Diana Unicharm gồm: 130 kg bao bì nilon bobby, size M loại 22, 40; size L loại 20; 02 quận dài to, mỗi quận 25kg; 02 quận dài bé, mỗi quận 10kg và 2.500kg lõi băng vệ sinh trắng nhãn hiệu Diana, 100kg tem, mác và 500kg bao bì loại có cánh và không có cánh với số tiền khoảng 73.000.000 đồng. Số nguyên liệu này, Đ đã thuê nhà kho có diện tích khoảng 200m² của gia đình anh Dương Văn L1 ở thôn Tư Thế, xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để ở đó. Sau đó, khoảng tháng 6/2020, sau khi mua được nguyên liệu, Đ lên khu vực chợ người ở cầu Mai Động, thành phố Hà Nội thuê 10 người lao động nữ đưa về nhà kho để dán tem và đóng gói sản phẩm đối với số nguyên liệu băng vệ sinh nhãn hiệu Diana giả với tiền công thỏa thuận 400.000đ/1ngày/1người. Tại đây, Đ đã hướng dẫn số người này dán và đóng gói sản phẩm băng vệ sinh với quy trình: Lấy một miếng băng vệ sinh lõi trắng rồi dùng keo bôi lên phần lõi trắng sau đó dán tem Diana lên rồi gấp lại sao cho đủ 08 miếng thì cho vào một gói, khi được 48 gói thì đóng thành một bịch. Những lao động này làm trong 15 ngày được 810 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana (360 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana có cánh và 450 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana không có cánh). Toàn bộ các sản phẩm thành phẩm này Đ cho vào 45 bao tải đừa rồi để tại kho để tìm nơi tiêu thụ nhưng chưa tìm được.

Còn đối với 04 quận dài dùng để sản xuất tã quần nhãn hiệu Bobby giả, sợ dễ lâu bị hỏng, nên ngày 31/7/2020 Đ đã mang 02 quận dài và túi ni lông để đựng các sản phẩm tã quần nhãn hiệu Bobby từ kho sang xưởng sản xuất của Công ty Bình Ph và chỉ đạo các công nhân làm ca chiều sản xuất các sản phẩm tã quần nhãn hiệu Bobby giả trên hệ thống dây truyền sản xuất tã quần của Công ty Bình Ph với quy trình: Thay 02 quận dài tã quần gấu của Công ty Bình Ph thành 02 quận dài tã quần mang nhãn hiệu Bobby, còn các nguyên liệu khác để sản xuất ra miếng tã quần (bột giấy, vải không dệt, keo, chun cạp) là dùng nguyên liệu đã có sẵn trên dây truyền sản xuất của Công ty Bình Ph. Ca làm này Đ chỉ đạo công nhân sản xuất ra được 168 bịch tã quần giả nhãn hiệu Bobby (trong đó có 80 bịch tã quần nhãn hiệu Bobby size M, trong mỗi bịch có 06 gói, trong mỗi gói có 22 miếng gọi là “M22; 40 bịch tã quần nhãn hiệu Bobby size M, trong mỗi bịch có

04 gói, mỗi gói có 40 miếng gọi là M40 và 48 bịch tã quần nhãn hiệu Bobby size L, trong mỗi bịch có 06 gói, mỗi gói có 20 miếng gọi là L20). Số tã quần này Đ đã vận chuyển sang kho thuê nhà anh L1 cất giữ. Đến 13h ngày 01/8/2020 cũng với thủ đoạn như trên Đ tiếp tục chỉ đạo các công nhân này sản xuất tã quần giả nhãn hiệu Bobby của Công ty cổ phần Diana Unicharm. Khi số công nhân này đang sản xuất tại xưởng sản xuất của Công ty Bình Ph thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng như trên. Quá trình kiểm tra Đ tự nguyện giao nộp các nguyên liệu còn lại chưa sử dụng hết và các sản phẩm băng vệ sinh Diana giả đã sản xuất trước đó; tã quần nhãn hiệu bobby đã sản xuất ngày 31/7/2020.

Tiến hành làm việc với đại diện của Công ty cổ phần Diana Unicharm xác định Công ty Diana Unicharm không ủy quyền hay ký kết bất kỳ hợp đồng nào thuê Công ty TNHH Bình Ph sản xuất các sản phẩm nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 98/KLGDTL-PC09 ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“5.1. Các mẫu sản phẩm gửi giám định (kí hiệu từ A1 đến A11) so với các sản phẩm mẫu so sánh (kí hiệu từ B1 đến B11) không phải do cùng một công ty sản xuất ra. Các sản phẩm cần giám định là hàng giả nhãn hiệu của Công ty cổ phần Diana Unicharm

5.2. Các miếng tã quần trong sản phẩm cần giám định (ký hiệu từ A1, A2, A5 gồm: 252 bịch size M: 3.300 miếng size M; 40 bịch size M) là cùng một loại; Thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm cần giám định so với Thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm tã quần Bobby cỡ M của sản phẩm mẫu so sánh (ký hiệu B1, B2, B5) đạt kết quả như sau:

+ Chiều dài miếng sản phẩm (đo chỗ dài nhất) (= 98,3% so với mẫu); + Khả năng thấm hút (= 42,6% so với mẫu);

+ Các chỉ tiêu đều đạt so với mẫu.

5.3. Thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm cần giám định (ký hiệu A4- 48 bịch tã quần size L) so với thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm tã quần Bobby cỡ L (ký hiệu B4) đạt được kết quả như sau:

+ Chiều dài miếng sản phẩm (đo chỗ dài nhất) (99,6% so với mẫu);

+ Chiều rộng miếng sản phẩm (đo chỗ rộng nhất) (= 97,8% so với mẫu);

+ Khối lượng miếng (= 97,6% so với mẫu);

+ Khả năng thấm hút (= 40,5% so với mẫu);

+ Các chỉ tiêu đều đạt so với mẫu.

5.4. Thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm cần giám định (ký hiệu A8- 360 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana loại có cánh) so với thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm băng vệ sinh phụ nữ Diana siêu thấm (siêu mỏng có cánh, ký hiệu B8) đạt được kết quả như sau:

- + Khối lượng miếng có tính bao gói miếng (vượt 1,01 lần so với mẫu);
- + Khả năng thấm hút (= 61,26% so với mẫu);
- + Thời gian thấm hút (gấp 2,8 lần thời gian cho phép so với mẫu);
- + Các chỉ tiêu còn lại đều đạt so với mẫu.

5.5. Thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm cần giám định (ký hiệu A9- 450 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana loại không có cánh) so với thông số chỉ tiêu chất lượng sản phẩm băng vệ sinh phụ nữ Diana siêu thấm (siêu mỏng không cánh, ký hiệu B9) đạt được kết quả như sau:

- + Khối lượng miếng có tính bao gói miếng (vượt 1,12 lần so với mẫu);
- + Khả năng thấm hút (= 76,5% so với mẫu);
- + Thời gian thấm hút (gấp 2,8 lần thời gian cho phép so với mẫu);
- + Tổng số vi khuẩn hiếu khí (vượt 1,35 lần so với mẫu);
- + Các chỉ tiêu còn lại đều đạt so với mẫu”

* Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 943/KL-HĐ ngày 17/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

“a. Đối với tài sản là miếng tã quần in nhãn hiệu Bobby, bịch tã quần Bobby, bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana:

- 252 bịch tã quần in nhãn hiệu Bobby size M, (mỗi bịch 06 gói, mỗi gói có 22 miếng) có giá 480.000đ/ 01 bịch; 252 bịch = 120.960.000đ;

- 3.300 miếng tã quần Bobby size M có giá 2000đ/01 miếng; 3.300 miếng = 6.600.000đ;

- 48 bịch tã quần in nhãn hiệu Bobby size L (mỗi bịch có 06 gói, mỗi gói có 20 miếng) có giá 420.000đ/01 bịch; 48 bịch = 20.160.000đ;

- 40 bịch tã quần in nhãn hiệu Bobby size M (mỗi bịch có 04 gói, mỗi gói có 40 miếng) có giá 620.000đ/01 bịch; 40 bịch = 24.800.000đ;

- 360 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana, trong mỗi bịch có 48 gói băng vệ sinh Diana loại có cánh, có giá 665.600đ/01 bịch; 360 bịch = 239.616.000đ

- 450 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana, trong mỗi bịch có 48 gói băng vệ sinh Diana loại không có cánh, có giá 617.600đ/01 bịch; 450 bịch = 277.920.000đ

Tổng sản phẩm gửi định giá có giá trị: **690.056.000đ”**

Tại Cơ quan điều tra Vũ Tiên Đ khai nhận: Lợi dụng việc làm quản lý, chỉ đạo sản xuất trong Công ty nên Đ đã tiến hành việc mua nguyên liệu từ Trung Quốc, sau đó chỉ đạo công nhân sản xuất các sản phẩm tã quần nhãn hiệu Bobby và băng vệ sinh nhãn hiệu Diana giả của Công ty cổ phần Diana Unicharm với mục đích bán ra thị trường kiếm lời, thu lợi cá nhân mà không nhận được chỉ đạo từ bất cứ người nào, khi sản xuất các sản phẩm trên Đ cũng không trao đổi, bàn bạc với ai. Các sản phẩm sau khi sản xuất cũng chưa đưa ra thị trường vì chưa tìm

được nơi tiêu thụ.

*** Vật chứng của vụ án:** Gồm toàn bộ các sản phẩm còn lại sau giám định, trong đó có: 242 bịch tã quần nhãn hiệu bobby cỡ M22, 3.260 miếng tã quần nhãn hiệu Bobby ở trong 04 bao tải dứa màu đen; 44 bịch tã quần nhãn hiệu bobby cỡ L20; 37 bịch tã quần nhãn hiệu bobby cỡ M40; 75kg bao bì bằng nilon trên mỗi bao bì đều in nhãn hiệu Bobby; 55kg vật phẩm trên vật phẩm có in nhãn hiệu Diana; 340 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana trong mỗi bịch có 48 gói loại có cánh; 425 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana trong mỗi bịch có 48 gói loại không có cánh; 195kg bao bì bằng nilon trên mỗi bao bì đều in nhãn hiệu Diana màu xanh và 95 kg bao bì bằng nilon trên mỗi bao bì đều in nhãn hiệu Diana màu đỏ.

Cáo trạng số 169/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Vũ Tiến Đ về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo điểm a khoản 3 Điều 192 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 192; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ 05 năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2020 đến ngày 19/8/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/5/2021, bị cáo Vũ Tiến Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Vũ Tiến Đ vắng mặt lần thứ tư nên không có lời trình bày tại phiên tòa; quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì bị cáo cũng không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm:

Phiên tòa đã được mở nhiều lần, bị cáo Vũ Tiến Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo Đ. Đại diện Viện kiểm sát sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tiến Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, bản án sơ thẩm và căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Vũ Tiến Đ trọng hạn và đúng quy định nên được chấp nhận để xét.

Tại các phiên tòa phúc thẩm ngày 27/12/2021, 18/3/2022, 04/4/2022 bị cáo Vũ Tiến Đ đều được triệu tập họp lệ và có đơn xin hoãn phiên tòa vì nhiều lý do khách quan khác nhau, Hội đồng xét xử đã hoãn xét xử để đảm bảo quyền tranh tụng của bị cáo; tại phiên tòa hôm nay bị cáo tiếp tục vắng mặt, Hội đồng xét xử có nhận được đơn do chị Lê Thu Tr đề là vợ của bị cáo xin hoãn phiên tòa với lý do bị cáo đang cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; đơn không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt đối với bị cáo Vũ Tiến Đ theo quy định.

[2] Về nội dung:

Quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Tiến Đ cho rằng kết luận định giá và kết luận giám định chưa phù hợp, giá của sản phẩm trong kết luận định giá cao hơn so với giá bán thực tế của sản phẩm trên thị trường, hiện Công ty cổ phần Diana Unicharm không còn sản xuất các mặt hàng do bị cáo làm giả; bị cáo sử dụng cùng một loại nguyên liệu để sản xuất ra các sản phẩm nhưng kết luận giám định lại ra chỉ số khác nhau, do đó bị cáo đề nghị trưng cầu định giá và giám định lại đối với toàn bộ số hàng hóa trên. Về vấn đề này đã được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm làm rõ và xác định Hội đồng định giá tài sản và giám định chất lượng đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về định giá và giám định trong tố tụng hình sự.

Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Tiến Đ thừa nhận hành vi sản xuất các sản phẩm như đã được giám định nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định: Năm 2011, bà Nguyễn Thị Yên là mẹ đẻ Vũ Tiến Đ thành lập Công ty TNHH Bình Ph có giấy phép kinh doanh trong đó có đăng ký sản xuất hàng hóa là giấy vệ sinh, tã quần cho trẻ sơ sinh, băng vệ sinh... Khi tiếp quản công việc, Vũ Tiến Đ nhận thấy sản phẩm tã quần nhãn hiệu Bobby và băng vệ sinh nhãn hiệu Diana của Công ty cổ phần Diana Unicharm là những mặt hàng bán chạy trên thị trường nên Vũ Tiến Đ đã nảy sinh ý định sản xuất các mặt hàng giả hai loại nhãn hiệu này để bán kiếm lời. Trong thời gian từ tháng 6/2020 đến ngày 01/8/2020, bị cáo Đ đã liên hệ mua nguyên liệu để sản xuất các mặt hàng trên của một người Trung Quốc sau đó thuê kho của nhà anh Dương Văn L1 và sử dụng xưởng sản xuất của Công ty mình, Đ đã thuê người đóng gói, sản xuất được 252 bịch tã quần in nhãn hiệu Bobby size M, (mỗi bịch 06 gói, mỗi gói có 22 miếng); 3.300 miếng tã quần Bobby size M; 48 bịch tã quần in nhãn hiệu Bobby size L (mỗi bịch có 06 gói, mỗi gói có 20 miếng); 40 bịch tã quần in nhãn

hiệu Bobby size M (mỗi bịch có 04 gói, mỗi gói có 40 miếng) và 360 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana (mỗi bịch có 48 gói loại có cánh), 450 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu Diana (mỗi bịch có 48 gói loại không có cánh), có tổng giá trị là 690.056.000 đồng. Tất cả các sản phẩm đều giả nhãn hiệu của Công ty cổ phần Diana Unicharm và theo Kết luận giám định số 98 ngày 10/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận các tiêu chí về “khả năng thấm hút” đều chỉ đạt mức từ 70% trở xuống. Như vậy so với quy định về “hàng giả” tại điểm b khoản 8 Điều 3 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ thì hàng giả là “b) Hàng hóa có ít nhất một trong các chỉ tiêu chất lượng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản tạo nên giá trị sử dụng, công dụng của hàng hóa chỉ đạt mức từ 70% trở xuống so với tiêu chuẩn chất lượng hoặc quy chuẩn kỹ thuật đã đăng ký, công bố áp dụng hoặc ghi trên nhãn, bao bì hàng hóa”. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Tiến Đ về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 192 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Vũ Tiến Đ, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu, sử dụng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và hoạt động kinh doanh sản xuất và buôn bán của chủ sở hữu là các công ty có đăng ký nhãn hiệu hợp pháp tại Việt Nam được pháp luật bảo vệ, xâm phạm quyền lợi của người tiêu dùng và có thể gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người; xâm phạm quyền lợi của người tiêu dùng và có thể gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cho người tiêu dùng, làm rối loạn thị trường và thất thu thuế cho Ngân sách Nhà nước.

Tuy nhiên, bị cáo Vũ Tiến Đ sản xuất sản phẩm giả nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa đưa vào tiêu thụ được nên chưa thu lợi bất chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là đã có lợi cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và là khởi điểm của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn là đã xem xét có lợi cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Những vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Tiến Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án; Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tiến Đ; Giữ nguyên các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 26/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh; cụ thể:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 192; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ 05 (năm) năm tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2020 đến ngày 19/8/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HCTP, HS;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Đông